

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **247/2020/HS-PT**

Ngày: 01/7/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Thế Phương.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Trung Hưng;

Ông Phạm Thành Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh ĐN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Xuân Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh ĐN xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo Vũ Văn N do có kháng cáo bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 140/2020/HSST ngày 26/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh ĐN.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Vũ Văn N**, sinh năm: 1975 tại Ninh Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Trung Trữ, xã NG, huyện HL, tỉnh NB; Địa chỉ tạm trú: Số nhà 15/1, tổ 11, khu phố 2, phường BL, thành phố BH, tỉnh ĐN; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Hữu A (đã chết) và bà Đặng Thị M, sinh năm 1937; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị A, sinh năm 1973 (chưa có con chung); có hai con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004 với người vợ cũ là Vũ Thị H (đã ly hôn).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Văn N - Văn phòng Luật sư Như Sơn, thuộc Đoàn luật sư tỉnh ĐN.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị hại nhưng không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

## 1. Nội dung chính của vụ án:

Vũ Văn N và ông Nguyễn Quốc O ở gần nhà nhau và có mâu thuẫn trong sinh hoạt nên hai gia đình thường xuyên cãi vã nhau. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/3/2012, ông Nguyễn Quốc O đi làm về nhà và xảy ra cãi nhau với bà Nguyễn Thị A là vợ N. Do đó, dẫn đến việc ông O và bà A xô xát nhau bằng tay, ông O dùng tay đánh bà A, bà A dùng tay đánh trả lại ông O, ông O đẩy bà A ra thì bà A hô hoán “Anh N ơi thằng O nó đánh em”. Vũ Văn N đang ở trong nhà, nghe tiếng bà A hô hoán nên nhìn ra ngoài thấy ông O đang xô xát với bà A, N cầm cây chèo giàn giáo bằng sắt dài khoảng 1,5m (gồm 02 thanh sắt bắt chéo nhau hình chữ X) chạy ra đánh vào đầu ông O làm ông O ngã xuống đất bất tỉnh. Ông O được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, còn N bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 20/8/2019 N ra đầu thú tại Công an thành phố BH.

\* Vật chứng của vụ án: 01 nón bảo hiểm bị bể, 01 cây chèo giàn giáo bằng sắt đường kính 21mm, dài 1,5m.

Tại Bản giám định pháp y số 0286/GDPY/2012 ngày 05/04/2012 của Trung tâm pháp y thuộc sở Y tế Đồng Nai kết luận: Chấn thương đầu.

- Lâm sàng:

+ Để lại sưng nề thái dương phải, nứt sọ thái dương phải.

+ Đã được Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất - Đồng Nai điều trị nội khoa.

- Cận lâm sàng:

+ Kết quả CT-Scanner của Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất - Đồng Nai số phim 88069P ngày 19/3/2012: Nứt sọ thái dương phải.

Hiện tại: Bệnh nhân tỉnh táo, tiếp xúc tốt, không yếu liệt, đau đầu nhiều.

(Áp dụng chương IV, mục 1, khoản 3 cho nứt sọ thái dương phải có di chứng đau đầu kéo dài, tỷ lệ: 25%).

Tỷ lệ thương tật toàn bộ là 25% (Hai mươi lăm).

\* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Vũ Văn N đã bồi thường số tiền 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng) cho ông Nguyễn Quốc O và ông O đã làm đơn bãi nại cho Vũ Văn N.

## 2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án sơ thẩm số: 140/2020/HS-ST ngày 26/3/2020 Tòa án nhân dân thành phố BH đã tuyên bị cáo Vũ Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng (điểm a khoản 1 Điều 104 và khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn N 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/8/2019 đến ngày 23/8/2019 được trừ vào thời gian chấp hành án phạt tù nêu trên.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Ngày 03/4/2020, bị cáo Vũ Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Phần trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Thống nhất quan điểm với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN. Nguyên nhân bị cáo phạm tội là do không kiểm soát được lý trí. Quá trình điều tra bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường xong phần thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; hành vi bị cáo gây ra cũng một phần do lỗi của bị hại. Việc bị cáo rời khỏi địa phương là ngay tình chứ không phải hành vi bỏ trốn, sau khi về nước đã đến cơ quan điều tra để đầu thú nhận tội và hợp tác với cơ quan điều tra, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN tại phiên tòa phúc thẩm:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy cấp sơ thẩm giải quyết là có cơ sở và phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp được tình tiết bị cáo là lao động chính, bị cáo hiện tại phải nuôi hai con và chăm sóc mẹ già. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với mô tả và nhận định trong bản án của cấp sơ thẩm.

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 15/03/2012, bị cáo Vũ Văn N đã có hành vi dùng cây chéo giàn giáo bằng sắt đường kính 21mm, dài khoảng 1,5m đánh vào đầu ông Nguyễn Quốc O làm chấn thương đầu, nứt sọ thái dương phải gây thương tích 25% cho ông O;

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cấp sơ thẩm xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường chi phí điều trị thương tích cho người bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

Cấp sơ thẩm nhận định bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, ngày 21/8/2012 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố BH ra quyết định truy nã, đến ngày 20/8/2019 bị cáo mới đến công an đầu thú. Nhưng tình tiết trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/3/2012 bị cáo đang cùng thợ xây dựng sửa chữa trong nhà, bị cáo nghe vợ hô hoán bị ông O đánh, do đang cùng thợ thực hiện việc sửa chữa nhà nên bị cáo cầm cây chèo giàn giáo chạy ra bênh vực vợ đánh ông O một cái rồi bỏ chạy, biết bị hại bị thương bị cáo còn gọi điện nhờ những người thợ đang sửa nhà cho bị cáo đưa ông O đi cấp cứu. Tại bệnh viện vợ chồng bị cáo có đến thăm hỏi người bị hại, thời gian từ khi sự việc xảy ra đến ngày 23/5/2012 Cơ quan điều tra mới có quyết định khởi tố vụ án và đến ngày 21/8/2012 mới ra lệnh truy nã, thời điểm này bị cáo không có mặt tại địa phương là vì bị cáo đã đi lao động tại Angola chứ không phải bị cáo bỏ trốn. Đến khi trở về Việt Nam, bị cáo biết mình bị khởi tố và có lệnh truy nã nên đã ra Công an trình diện đầu thú ngay.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn: Bị cáo là lao động chính duy N trong gia đình, vợ đầu của bị cáo ly hôn đã lập gia đình khác bị cáo phải chăm nuôi 02 đứa con và mẹ già (có xác nhận của chính quyền địa phương).

Từ sự phân tích trên, kết hợp các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm xác định cho bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm tù là phù hợp.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Xét quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo: Quan điểm Luật sư tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp nên chấp nhận.

[7] Xét quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn N, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

### **1. Quyết định hình phạt:**

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn N 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ trước đó (từ ngày 20/8/2019 đến ngày 23/8/2019).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Vũ Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP. BH;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. BH;
- Cơ quan Thi hành án HS – CA TP. BH;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – CA TP. BH;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. BH;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh ĐN;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐN;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thế Phương**